

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH BẮC GIANG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 79/2022/HS-ST

Ngày 14- 6 -2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Ông Nguyễn Ngọc Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Minh Nguyệt- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/6/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2022/HSST-QĐ ngày 01/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 15/7/2003; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Thôn A, xã ĐP, huyện LN, tỉnh BG.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Thủy; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2021 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn – Công ty Luật TNHH một thành viên BH, Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

Bị hại:

1. Anh Chu Xuân V, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐS, huyện SĐ, tỉnh BG.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1979 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã ĐP, huyện LN, tỉnh BG

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Chu Quốc V1, sinh ngày 11/02/2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn ĐC, xã ĐS, huyện SĐ, tỉnh BG.

Anh Ngô Văn D1, sinh năm 1999 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn LS, xã DĐ, huyện LG, tỉnh BG

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn TS, xã HL, huyện HH, tỉnh BG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tuấn D, sinh ngày 15/7/2003 do không có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Tuấn D đã nảy sinh ý định đi cướp tài sản của người dân. Khoảng 15 giờ ngày 13/11/2021, D cầm theo 02 con dao (01 con dao dạng gọt hoa quả và 01 con dao dạng dao gấp đa năng D mua trước đó tại cửa hàng tạp hóa nhưng không nhớ địa chỉ) đi bộ quanh khu vực tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang tìm người dân có sơ hở để cướp tài sản. Khi đi qua cửa hàng điện thoại Thế giới di động thuộc tổ dân Phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, D phát hiện anh Chu Xuân V, sinh ngày 15/6/2003 và anh Chu Quốc V1, sinh ngày 11/02/2004, đều trú tại Thôn ĐC, xã ĐS, huyện SĐ, tỉnh BG đang rút tiền trong cửa hàng điện thoại Thế giới di động. Thấy vậy, D đứng chờ anh V và anh V1 ở bên ngoài để tìm cơ hội cướp tài sản. Khi anh V và anh V1 rút tiền xong đi ra ngoài, do lúc này trên đường có đông người dân qua lại nên D không thực hiện được hành vi cướp tài sản. D đi theo anh V và anh V1 đi về phòng trọ số 308 tại dãy tầng 3 của anh V1 và anh V thuê của chị Ngô Thị Chinh, sinh năm 1967, tại tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên. Khi anh V1 và anh V vừa đi vào phòng thì D đi theo phía sau anh V, lúc này anh V1 đã đi vào phía trong phòng, khi D đứng cách anh V khoảng 1 mét, D lấy ra 02 con dao (D cầm dao gọt hoa quả ở tay phải và dao đa năng ở tay trái). D cầm con dao gọt hoa quả chỉ về phía anh V và nói “Có bao nhiêu tiền đưa hết đây”, khi anh V nói “em không có tiền” thì D tiếp tục nói “mày có đưa đây không, bố mày đang nghiện đây, nhanh không tao chọc cho phát giờ”. Do sợ hãi nên anh V lấy từ túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc ra số tiền 80.000 đồng và bảo D “em chỉ có 80.000 đồng” nhưng D không lấy và tiếp tục nói “Túi bên kia nữa”. Lúc này anh V tiếp tục lấy từ túi áo khoác phía trước bên trái ra 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa về phía D. D dùng tay trái cầm lấy tờ tiền 100.000 đồng anh V đưa đồng thời đưa tay trái của D vào túi áo khoác phía trước bên trái anh V đang mặc móc lấy toàn bộ số tiền của anh V. D kiểm tra thấy được 800.000 đồng và cất giấu vào túi quần phía trước bên trái đang mặc. Lúc này D tiếp tục chỉ dao về phía anh V và nói “đưa điện thoại đây”. Do sợ hãi nên anh D cầm chiếc điện

thoại Xiaoni Redmi 8A màu xanh của anh V đưa cho D. Sau đó D đi ra ngoài và chốt cửa phòng trọ nhốt anh V và anh V1 trong phòng trọ và bỏ trốn. Trên đường đi D tháo 02 thẻ sim trong điện thoại của anh V vứt đi rồi đi đến cửa hàng tạp hóa mua 02 chai nước 01 gói thuốc lá hết số tiền 30.000 đồng. Sau đó anh V1 và anh V hô hoán thì được người dân mở cửa và cùng mọi người truy đuổi D. Khoảng 10 phút sau khi D đang đi bộ tại khu vực cổng chui đường dân sinh thuộc tổ dân phố My Điện 2, thị trấn Nénh thì có anh V1 và anh V cùng anh Ngô Văn D1, sinh năm 199, trú tại thôn LS, xã ĐĐ, huyện LG, tỉnh BG và anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 2002, trú tại thôn TS, xã HL, huyện HH, tỉnh BG truy đuổi. Do sợ hãi D ném chiếc điện thoại về phía những người truy đuổi và cất giấu số tiền 770.000 đồng vào thùng rác ven đường, quá trình bỏ chạy D làm rơi con dao gọt hoa quả đã dùng để cướp tài sản thì bị người dân bắt giữ. Quá trình truy đuổi anh Quang có nhặt được 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A, anh Ngô Văn D1 có nhặt được số tiền 770.000 đồng Nguyễn Tuấn D vứt lại. Tại Công an thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Tuấn D đã viết đơn xin đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 con dao đa năng có 05 lưỡi dao dạng dao gập dài 09cm, 01 đầu tô vít, 01 đầu lò xo và 03 đầu kim loại nhỏ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 175/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A và 02 phôi sim có tổng trị giá 1.240.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn D về tội “*Cướp tài sản*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn D từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 13/11/2021.

Ngoài ra viện kiểm sát còn đề nghị về vật chứng, án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo phạm tội lần đầu có nhân thân tốt phạm tội khi vừa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, trong quá trình điều tra xét xử đã tự nguyện khai báo ăn năn hối cải, tác động gia đình khắc phục hậu quả nên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tuấn D đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 13/11/2021, phòng trọ 308, tầng 3, dãy nhà trọ thuộc tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Tuấn D có hành vi dùng 02 con dao (01 con dao dạng dao gọt hoa quả và 01 con dao đa năng) là vũ khí nguy hiểm đe dọa cướp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A, có trị giá 1.240.000 đồng và số tiền 800.000 đồng của anh Chu Xuân V.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp tài sản*", như vậy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đã truy tố bị cáo D về tội "*Cướp tài sản*" theo điểm d khoản 2 Điều 168, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội ra đầu thú, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù . Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu và quyền nhân thân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội do vậy cần phải bắt bị cáo cách ly các bị cáo một thời gian cần thiết mới đủ để giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ do vậy Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Chu Xuân V yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn D bồi thường toàn bộ giá trị chiếc điện thoại nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A là 1.240.000 đồng và 18.760.000 đồng tiền tổn thất tinh thần.

Đến nay bị cáo Nguyễn Tuấn D đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên để bồi thường toàn bộ giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A và tổn thất tinh thần cho anh Chu Xuân V và đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền này cho anh V.

Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu bồi thường về thiệt hại chiếc điện thoại Xiaomi Redmi 8A là 1.240.000 đồng là có căn cứ để chấp nhận; đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần 18.760.000đ là cao hội đồng xét xử căn cứ Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 590 Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 5.000.000đ.

Anh Nguyễn Văn H tự nguyện nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả cho bị cáo D, anh Hương không yêu cầu bị cáo trả lại do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi 8A và số tiền 770.000 đồng quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Chu Xuân V nên ngày 10/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên đã trả lại số tài sản trên cho anh V.

Đối với 01 con dao đa năng có 05 lưỡi dao dạng dao gập dài 09cm, 01 đầu tô vít, 01 đầu lò xo và 03 đầu kim loại nhỏ là đồ vật Nguyễn Tuấn D giao nộp là đồ vật D sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm d Khoản 2 Điều 168; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Nguyễn Tuấn D 07 năm 05 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” thời hạn tù tính từ ngày 13/11/2021.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 589; Điều 590, Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn D phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 5.000.000đ xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền này.

Anh Chu Xuân V được nhận số tiền 5.000.000đ, theo biên lai thu số 0001635, ngày 11 tháng 3 năm 2022 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Việt yên.

+ Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Bị cáo Nguyễn Tuấn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao đa năng có 05 lưỡi dao dạng dao gập dài 09cm, 01 đầu tô vít, 01 đầu lò xo và 03 đầu kim loại nhỏ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện